

114學年度第1學期 敏實科技大學 智慧製造工程系 國際產學專班每週上課時間一甲

Thời khoá biểu học kỳ 1 năm 114 khoa Trí tuệ chế tạo công trình lớp 1A

班導師GVCN：溫榮弘老師

實際上課起訖日期:114年9月8日~115年1月9日							
時間 Thời gian	週一 Thứ hai	週二 Thứ ba	週三 Thứ tư	週四 Thứ năm	週五 Thứ sáu	週六 Thứ bảy	週日 Chủ nhật
第一節課 08:10-9:00	基礎華語文(一) Tiếng Trung cơ bản (1) 林玉玫/仁33-【仁 愛樓：3F】/必修	服務學習 Phục vụ và Học tập 吳家炬/仁33-【仁愛 樓：3F】/必修	華語輔導課 Phụ đạo Tiếng Trung 聶賀菲/仁33-【仁 愛樓：3F】/輔導	華語輔導課 Phụ đạo Tiếng Trung 聶賀菲/仁33- 【仁愛樓：3F】/ 輔導	華語輔導課 Phụ đạo Tiếng Trung 聶賀菲/仁33- 【仁愛樓：3F】/ 輔導		
第二節課 09:10-10:00			華語輔導課 Phụ đạo Tiếng Trung 聶賀菲/仁33-【仁愛 樓：3F】/輔導	機率與統計 Xác suất và Thống kê 游添寶/仁34-【仁 愛樓：3F】/選修	線性代數 Đại số tuyến tính 何東洋/綜一-3F- 證照輔導實驗室- 【綜一館：3F】/ 必修	基礎華語文(一) Tiếng Trung cơ bản (1) 林彥廷/仁33- 【仁愛樓：3F】 /必修	
第三節課 10:10-11:00							
第四節課 11:10-12:00							
午休時間 Nghi trưa							
第五節課 13:10-14:00	應用力學 Ứng dụng cơ học 于善淳/仁34-【仁 愛樓：3F】/選修	人工智慧概論 徐順興/綜一-2F- CAD/CAM實驗室-【綜 一館：2F】/必修	計算機概論與程式 設計 Khái niệm về Máy t ính và lập trình 莊清華/綜一-2F- CAD/CAM實驗室- 【綜一館：2F】/ 必修	基礎華語文(一) Tiếng Trung cơ bản (1) 林玉玫/仁33- 【仁愛樓：3F】/ 必修	AutoCAD電腦繪 圖 Vẽ kỹ thuật AutoCAD 邱國暢/綜一- 2F-CAD/CAM實驗 室-【綜一館： 2F】/選修		
第六節課 14:10-15:00							
第七節課 15:10-16:00							
第八節課 16:10-17:00							
休息時間 Nghi tối							